

Số: 717/2020/QĐST-HNGĐ

Thái Nguyên, ngày 10 tháng 12 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 892/2020/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 11 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: Chị Lê Thị Phương D, sinh năm 1983

Bị đơn: Anh Nguyễn Hoàng Vũ H, sinh năm 1983

Đều có địa chỉ: Tổ 11, phường PĐP, thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên.

Căn cứ vào các Điều 146, Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 357, 468 Bộ luật dân sự.

Căn cứ vào các Điều 51, Điều 54, Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 02 tháng 12 năm 2020.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 02 tháng 12 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7(bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Lê Thị Phương D với anh Nguyễn Hoàng Vũ H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ vợ chồng: Chị Lê Thị Phương D và anh Nguyễn Hoàng Vũ H đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, nhất trí thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Quá trình chung sống vợ chồng có 01 con chung là cháu Nguyễn Xuân T, sinh ngày 24/6/2009. Các bên đương sự đã nhất trí thỏa thuận con chung sẽ do chị Lê Thị Phương D trực tiếp trông nom, chăm sóc nuôi dưỡng giáo dục cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác.

Anh Nguyễn Hoàng Vũ H có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Nguyễn Hoàng Vũ H tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung là 2.000.000đồng (Hai triệu đồng) một tháng cho đến khi con đủ 18 tuổi hoặc đến khi các bên có sự thay đổi khác, kể từ tháng 12/2020.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật, chị D có đơn yêu cầu thi hành án, nếu anh Nguyễn Hoàng Vũ H không tự nguyện thi hành khoản tiền cấp dưỡng nuôi con nói trên thì hàng tháng anh H còn phải chịu khoản tiền lãi do chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền theo quy định Điều 357 và Điều 468 của Bộ Luật Dân sự.

- Về tài sản chung, nợ chung và các khoản cho vay: Không có, đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Lê Thị Phương D tự nguyện nộp 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con vào ngân sách Nhà nước theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0003741 ngày 09/11/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TN;
- VKSND TPTN;
- THADS TPTN;
- Các đương sự;
- UBNDp. PĐP
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Ngô Thị Thu Thuận

